

Ngày 03 tháng 3, nhiều chính sách mới, quan trọng sẽ có hiệu lực. Quy định mới về đi u kiện c a t ch c, cá nhân kinh doanh b t đ ng s n

Nghị định số 02/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 c a Chính phủ quy định chi tiết thi hành m t s đ i u c a Luật Kinh doanh b t đ ng s n có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2022. Nghị định này thay thế Nghị định số 76/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 c a Chính phủ quy định chi tiết thi hành m t s đ i u c a Luật Kinh doanh b t đ ng s n.

Theo đó, t ch c, cá nhân kinh doanh b t đ ng s n ph i có các đi u kiện sau đây:

Ph i thành lập doanh nghiệp theo quy định c a pháp luật về doanh nghiệp hoặc h p tác xã theo quy định c a pháp luật về h p tác xã, có ngành ngh kinh doanh b t đ ng s n (sau đây gọi chung là doanh nghiệp);

Ph i công khai trên trang thông tin điện tử c a doanh nghiệp, t i tr s Ban Quản lý d án (đ i v i các d án đ u t kinh doanh b t đ ng s n), t i sàn giao dịch b t đ ng s n (đ i v i tr ng h p kinh doanh qua sàn giao dịch b t đ ng s n) các thông tin về doanh nghiệp (bao gồm tên, địa chỉ tr s chính, s điện thoại liên lạc, tên ng i đ i di n theo pháp luật), thông tin về b t đ ng s n đ a vào kinh doanh theo quy định t i khoản 2 Đi u 6 c a Luật Kinh doanh b t đ ng s n, thông tin về vi c t ch p nhà, công trình xây d ng, d án b t đ ng s n đ a vào kinh doanh (nếu có), thông tin về s l ng, lo i s n ph m b t đ ng s n đ c kinh doanh, s l ng, lo i s n ph m b t đ ng s n đã bán, chuy n nh ng, cho thuê mua và s l ng, lo i s n ph m còn l i đang t p t c kinh doanh.

Đ i v i các thông tin đã công khai quy định t i đi m này mà sau đó có thay đ i thì ph i đ c c p nh t k p th i ngay sau khi có thay đ i;

Ch kinh doanh các b t đ ng s n có đ i đi u kiện theo quy định t i Đi u 9, Đi u 55 c a Luật Kinh doanh b t đ ng s n.

M c thu l phí tr c b đ n 0%

Theo Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ban hành ngày 15/01/2022 c a Chính phủ quy định về l phí tr c b , v i ô tô điện ch y pin, có hiệu lực kể từ ngày 1/3/2022 quy định về m c thu l phí tr c b nh sau:

Nhà, đ t: M c thu là 0,5%.

Súng săn; súng dùng đ t p luy n, thi đ u th thao: M c thu là 2%.

Tàu thủy, k c sà lan, ca nô, tàu kéo, tàu đ y, tàu ng m, tàu l n; thủy n, k c du thủy n; tàu bay: M c thu là 1%.

Xe máy: M c thu là 2%

Đ i v i ô tô điện ch y pin: Trong vòng 3 năm kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành:

n p l phí tr c b l n đ u v i m c thu là 0%. Trong vòng 2 năm tiếp theo: n p l phí tr c b l n đ u v i m c thu b ng 50% m c thu đ i v i ô tô ch y xăng, đ u có cùng s ch ng i.

Quy định mới về qu n lý v truy xu t ngu n g c s n ph m, hàng hóa

Nghị định số 13/2022/NĐ-CP ngày 21/1/2022 c a Chính phủ s a đ i, b sung m t s đ i u

Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008, Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 c a Chính phủ quy định chi tiết thi hành m t s đ i u Luật Ch t l ng s n ph m, hàng hóa và Nghị định số 86/2012/NĐ-CP ngày 19/10/2012 c a Chính phủ quy định chi tiết và h ng d n thi hành m t s đ i u Luật Đo l ng có hiệu lực t ngày 15/3/2022. Trong đó,

Nghị định số 13/2022/NĐ-CP b sung thêm quy định qu n lý v truy xu t ngu n g c s n ph m, hàng hóa vào Nghị định số 74/2018/NĐ-CP. Theo Nghị định mới này, B Khoa h c và Công nghệ giúp Chính phủ qu n lý nhà n c v hoạt đ ng truy xu t ngu n g c s n ph m, hàng hóa; h ng d n nâng cao năng lực k thu t cho hoạt đ ng truy xu t ngu n g c s n ph m, hàng hóa và h tr phát tri n s n ph m, hàng hóa ch l c, phát tri n kinh t - xã h i c a các b qu n

lý ngành, lĩnh vực và địa phương; quy định hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa bảo đảm chất lượng, chia sẻ dữ liệu.

Điều chỉnh tăng mức trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã già yếu đã nghỉ việc
Thông tư 02/2022/TT-BNV của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện điều chỉnh tăng mức trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã già yếu đã nghỉ việc có hiệu lực từ ngày 15/3/2022. Thông tư 02/2022/TT-BNV áp dụng với cán bộ xã, phường, thị trấn đã nghỉ việc hưởng trợ cấp hàng tháng theo Quyết định số 130-CP ngày 20/6/1975 của Hội đồng Chính phủ và Quyết định số 111-HĐBT ngày 13/10/1981 của Hội đồng Bộ trưởng (gọi là cán bộ xã già yếu đã nghỉ việc). Theo Thông tư, mức trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã già yếu đã nghỉ việc sau khi điều chỉnh theo quy định tại khoản 1 Điều này mà thấp hơn 2.500.000 đồng/tháng thì được tăng thêm mức trợ cấp như sau: a) Tăng thêm 200.000 đồng/người/tháng đối với những người có mức trợ cấp hàng tháng dưới 2.300.000 đồng/người/tháng; b) Tăng lên bằng 2.500.000 đồng/người/tháng đối với những người có mức trợ cấp hàng tháng từ 2.300.000 đồng/người/tháng đến dưới 2.500.000 đồng/người/tháng.

Căn cứ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này, mức trợ cấp hàng tháng được hưởng từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 (đã làm tròn số) đối với cán bộ xã già yếu đã nghỉ việc như sau: a) Đối với cán bộ nguyên là Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch ủy ban nhân dân xã: 2.473.000 đồng/tháng; b) Đối với cán bộ nguyên là Phó Bí thư, Phó Chủ tịch, Thường trực Đảng ủy, Ủy viên thường vụ ban nhân dân, Thường ủy viên nhân dân xã, Xã đội trưởng, Trưởng công an xã: 2.400.000 đồng/tháng; c) Đối với các chức danh còn lại: 2.237.000 đồng/tháng.

Tổ chức kinh doanh tạm ngừng, tái xuất khu vực, gắng tay y tế

Thông tư số 03/2022/TT-BCT ngày 28/01/2022 của Bộ Công thương ban hành quy định về việc tạm ngừng kinh doanh tạm ngừng, tái xuất mặt hàng khu vực y tế, gắng tay y tế và bộ trang phục phòng, chống dịch có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 03 năm 2022 đến ngày 31 tháng 12 năm 2022.

Thông tư quy định tạm ngừng kinh doanh tạm ngừng, tái xuất mặt hàng khu vực y tế, gắng tay y tế và bộ trang phục phòng, chống dịch trong Danh mục tại Phụ lục ban hành kèm theo như: Mã hàng 3926.20.90; mã hàng 4015.11.00; mã hàng 4015.19.00.

Đối với những lô hàng khu vực y tế, gắng tay y tế và bộ trang phục phòng, chống dịch đã làm thủ tục hải quan tạm ngừng từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 đến trước ngày Thông tư này có hiệu lực, được tiếp tục thực hiện tái xuất theo quy định tại Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương và các quy định hiện hành.

Quy định về tiến độ làm căn cứ bồi thường tại nạn lao động

Thông tư số 28/2021/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2021 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội về hướng dẫn Luật An toàn, vệ sinh lao động về chế độ bồi thường cho người lao động bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp có hiệu lực từ ngày 01/3/2022.

Theo Điều 5 của Thông tư, tiến độ làm căn cứ thực hiện bồi thường tại nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, trợ cấp tại nạn lao động và tiến độ làm căn cứ trợ cấp cho người lao động bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp phải thực hiện việc điều tra, phục hồi chức năng theo quy định tại Khoản 3 Điều 38 Luật An toàn, vệ sinh lao động được tính bình quân của 6 tháng liền kề trước khi xảy ra tai nạn lao động hoặc trước khi bị bệnh nghề nghiệp. Nếu thời gian làm việc, học nghề, tập nghề, thực việc, tập sự không đủ 6 tháng thì tiến độ làm căn cứ thực hiện bồi thường, trợ cấp là tiến độ được tính bình quân của các tháng trước liền kề thời điểm xảy ra tai nạn lao động hoặc thời điểm xác định bị bệnh nghề nghiệp. **Nguồn: moj.gov.vn**